

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày

tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản năm 2022 trên địa bàn tỉnh

Trong năm 2021, dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên gia súc, gia cầm như Lở mồm long móng (LMLM), Cúm gia cầm (CGC), Tai xanh heo (TXH), Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) cơ bản được kiểm soát tốt, không xảy ra trên địa bàn tỉnh; các bệnh truyền nhiễm khác (*Tụ huyết trùng trên trâu, bò, heo, dê, cừu; Phó thương hàn heo; Viêm ruột hoại tử trên dê, cừu, Gumboro trên gà,...*) xảy ra rải rác ở một số địa phương nhưng đã được phát hiện và khống chế kịp thời; Bệnh Viêm da nổi cục trên trâu bò (VDNC) xảy ra tại 200 thôn, khu phố/47 xã, thị trấn của 7 huyện, thành phố với số bò mắc bệnh 4.762 con/18.859 con tổng đàn nguy cơ, chết buộc tiêu hủy 346 con.

Đối với dịch bệnh trên tôm nuôi, tính đến cuối tháng 10/2021 tổng diện tích tôm nuôi bị bệnh 23,20 ha (*tăng 140,2 % so với cùng kỳ 2020*) do bệnh Đốm trắng, Hoại tử gan tụy cấp tính và Vi bào tử trùng.

Đến tháng 11/2021, mặc dù chưa có ổ dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như LMLM, CGC, TXH, DTLCP xảy ra trên địa bàn tỉnh nhưng vẫn xảy ra trên nhiều tỉnh thành cả nước. Tuy nhiên, các loại dịch bệnh truyền nhiễm vẫn tồn tại trong môi trường và gia súc, gia cầm mang trùng có thể phát sinh và gây ra các ổ dịch, nhất là bệnh DTLCP vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố nguy cơ khó lường, ảnh hưởng đến hoạt động chăn nuôi của tỉnh. Trong khi tỷ lệ tiêm phòng các bệnh chưa đạt kế hoạch, chưa đủ mức bảo hộ cho vật nuôi an toàn với dịch bệnh; thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi chưa thường xuyên ở các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ; hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật kiểm soát chưa chặt chẽ, đặt biệt là động vật, sản phẩm động vật nhập lậu, không rõ nguồn gốc; ngoài ra, sự biến đổi bất lợi của thời tiết ngày càng phức tạp tạo thuận lợi cho mầm bệnh phát triển. Do vậy, nguy cơ phát sinh dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm động vật trên cạn trong thời gian tới là rất cao, đặc biệt bệnh DTLCP, LMLM, CGC, VDNC trên trâu bò. Riêng đối với dịch bệnh thủy sản do tác động bất lợi của yếu tố môi trường và diễn biến khí hậu cực đoan là nguyên nhân dẫn đến mỗi nguy dịch bệnh thủy sản tăng cao.

Nhằm chủ động ngăn chặn dịch bệnh động vật phát sinh và lây lan, ngăn ngừa dịch bệnh động vật lây truyền sang người, đảm bảo an toàn thực phẩm cũng như an toàn dịch bệnh cho phát triển chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản năm 2022, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản.

- Chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định của pháp luật về thú y nhằm ngăn chặn, khống chế dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản, bảo đảm cho sản xuất chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định và bền vững.

- Chủ động các phương án, nguồn nhân lực, vật tư để xử lý khi phát sinh các dịch bệnh nguy hiểm động vật trên cạn và thủy sản; ứng phó kịp thời, ngăn chặn nguy cơ lây nhiễm các bệnh mới xuất hiện có khả năng lây truyền từ động vật sang người, hạn chế thấp nhất thiệt hại cho người và động vật nuôi.

2. Yêu cầu

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương và sự phối hợp đồng bộ với các Sở, ngành từ tỉnh đến cơ sở, cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản theo chỉ đạo của Trung ương và tỉnh.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh bảo đảm nhanh, gọn, an toàn và hiệu quả nhằm hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra, đặc biệt là các bệnh LMLM, GGC, TXH, DTLCPC, VDNC trên trâu bò, các bệnh nguy hiểm trên tôm giống, tôm nuôi.

- Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao, khoanh vùng khống chế không để lây lan diện rộng.

- Kiểm soát chặt chẽ động vật, sản phẩm động vật ra, vào tỉnh; tổ chức tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi theo quy định.

II. NỘI DUNG, ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

1. Công tác phòng dịch

a) Công tác tuyên truyền, tập huấn

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện:

+ Tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về chăn nuôi, thú y; cơ chế, chính sách hỗ trợ người chăn nuôi về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch được thực hiện bằng nhiều hình thức, phù hợp đối tượng, địa bàn; nội dung tuyên truyền phải đảm bảo chính xác, kịp thời, dễ hiểu; biểu dương gương điển hình về phòng, chống dịch bệnh.

+ Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, trọng điểm về công tác tiêm phòng vắc xin; tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm dịch bệnh từ động vật sang người.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

+ Thông tin kịp thời chính xác về tình hình dịch bệnh trong nước và trên địa bàn tỉnh, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật; những ảnh hưởng trực tiếp của dịch bệnh đến sản xuất, sức khỏe, tính mạng con người.

+ Duy trì đường dây nóng tiếp nhận thông tin về tình hình dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản trên địa bàn tỉnh; xây dựng chuyên mục chăn nuôi, thú y trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Chăn nuôi và Thú y nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm mỗi cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

+ Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho hệ thống thú y về giám sát, xác minh dịch bệnh và báo cáo dịch bệnh; triển khai kế hoạch phòng, chống dịch bệnh; bồi dưỡng kiến thức thú y cho cán bộ làm công tác thú y tại các xã, phường, thị trấn.

b) Công tác giám sát, phát hiện dịch bệnh:

- Chủ cơ sở nuôi có trách nhiệm thường xuyên theo dõi giám sát dịch bệnh tại cơ sở, khi phát hiện động vật trên cạn và thủy sản nuôi có biểu hiện bất thường, có dấu hiệu mắc bệnh, chết bất thường không rõ nguyên nhân phải báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện để xử lý kịp thời.

- Lực lượng thú y cơ sở (*trực tiếp là nhân viên phụ trách thú y cấp xã*) phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng, đoàn thể, quần chúng tại địa phương để theo dõi dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản từng hộ nuôi, nhằm phát hiện kịp thời khi có dịch xảy.

- Ủy ban nhân dân cấp xã giám sát, phát hiện và báo cáo dịch bệnh trên địa bàn quản lý. Khi phát hiện động vật nuôi có dấu hiệu mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân phải khẩn trương báo cáo Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện;

- Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã giám sát dịch bệnh động vật và thống kê về thú y; khi tiếp nhận thông tin về dịch bệnh phải kịp thời xác minh và lấy mẫu xét nghiệm để chẩn đoán dịch bệnh, đồng thời báo cáo kịp thời Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chi cục Chăn nuôi và Thú y để có phương án chống dịch phù hợp, dập tắt nhanh ổ dịch.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Trạm chăn nuôi và Thú y cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã giám sát, dự báo, cảnh báo dịch bệnh động vật thuộc địa bàn quản lý.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y chủ động xây dựng Kế hoạch lấy mẫu giám sát lưu hành mầm bệnh để dự tính, dự báo sớm dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản; đặc biệt lưu ý một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như: CGC, LMLM, TXH, DTLCP, VDNC trên trâu bò và một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên tôm nuôi như Đốm trắng (WSD), Hoại tử gan tụy cấp (AHPND), Hoại tử cơ quan tạo máu và biểu mô (IHHNV), Vi bào tử trùng (EHP); tổ chức các đợt giám sát

sau tiêm phòng để xác định mức độ bảo hộ của vắc xin phòng bệnh để đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác tiêm phòng.

- Chi cục Thủy sản thường xuyên lấy mẫu nước môi trường tại các vùng nuôi trọng điểm trên địa bàn tỉnh để kiểm tra các chỉ tiêu thủy lý, thủy hóa trong môi trường nuôi để phục vụ công tác cảnh báo sớm dịch bệnh động vật thủy sản (*các thông số DO, NH₃, NO₂, pH, H₂S, nhiệt độ, độ trong, ...*).

c) Công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm:

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

+ Duy trì hoạt động Trạm kiểm dịch đầu mối giao thông trên tuyến Quốc lộ 1; các Chốt kiểm dịch tạm thời (*khi dịch có nguy cơ xâm nhiễm vào địa bàn tỉnh*) để kiểm soát việc vận chuyển động vật và các sản phẩm động vật ra, vào tỉnh.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá phân loại về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở chăn nuôi tập trung, giết mổ, sơ chế, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật theo phân công, phân cấp.

+ Thực hiện kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn theo quy định tại Thông tư 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 và kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản theo quy định tại Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Kiểm soát chặt chẽ bảo đảm nguồn Tôm bố mẹ, ấu trùng *Nauplius*, Tôm giống nhập vào địa bàn tỉnh phải có nguồn gốc rõ ràng, không mang mầm bệnh nguy hiểm và có Giấy chứng nhận kiểm dịch theo quy định; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định về công tác quản lý giống thủy sản.

+ Phối hợp lực lượng Công an, Quản lý thị trường, Thanh tra giao thông: Kiểm tra chặt chẽ các phương tiện vận chuyển động vật và sản phẩm động vật ra, vào tỉnh; xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật, sản phẩm động vật chưa qua kiểm dịch; động vật, sản phẩm động vật nhiễm bệnh hoặc chết do mắc bệnh.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

d) Công tác tiêm phòng gia súc, gia cầm:

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức, triển khai Hội nghị tiêm phòng theo nội dung cụ thể sau:

+ Triển khai tiêm phòng định kỳ (*2 đợt chính/năm*) các bệnh truyền nhiễm bắt buộc phải tiêm phòng vắc xin theo quy định tại Mục 1 Phụ lục 07 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn:

++ Đợt 1: Từ tháng 4 đến tháng 5 năm 2022.

++ Đợt 2: Từ tháng 10 đến tháng 11 năm 2022.

+++ Tiêm phòng bổ sung cho động vật nuôi chưa được tiêm phòng trong 2 đợt chính và số động vật mới tái đàn đã đến tuổi tiêm phòng.

+ Sử dụng các loại vắc xin tiêm phòng theo hướng dẫn của Cục Thú y.

+ Kinh phí tiêm phòng: Các trang trại, hộ chăn nuôi tự chủ động kinh phí tiêm phòng (*bao gồm chi phí mua vắc xin và trả công tiêm phòng*) cho đàn vật nuôi của mình nhằm bảo đảm bảo hộ miễn dịch ở mức an toàn, hạn chế thấp nhất dịch bệnh xảy ra.

+ Đối với vắc xin thực hiện Chương trình quốc gia khống chế bệnh LMLM, CGC, DTLCP, VDNC (*nếu có*) Ngân sách nhà nước hỗ trợ vắc xin (*Kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt*): Trên cơ sở kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Sở Tài chính tham mưu, đề xuất UBND tỉnh mức chi và nguồn kinh phí thực hiện.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y chỉ đạo Trạm Chăn nuôi và Thú y, Ủy ban nhân dân cấp xã, Thú y cơ sở tổ chức thực hiện việc tiêm phòng theo nội dung trên.

đ) Công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường:

- Các trang trại, hộ chăn nuôi phải thường xuyên vệ sinh tiêu độc chuồng trại và thực hiện triệt để các biện pháp tiêu độc khử trùng ít nhất 01 lần/tuần.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức, thực hiện tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại các ổ dịch cũ, các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, thu gom, sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh 2 đợt/năm; thực hiện thường xuyên tiêu độc, khử trùng định kỳ và đột xuất khi có dịch bệnh xảy ra.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y căn cứ hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh để tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường trên địa bàn tỉnh.

e) Xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổ chức thực hiện quy hoạch chăn nuôi tập trung; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản theo hướng an toàn sinh học để phòng chống dịch bệnh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo đảm an toàn thực phẩm, khuyến khích áp dụng công nghệ cao.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh và cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật.

2. Công tác chống dịch

a) Khi dịch bệnh có nguy cơ xảy ra:

- Đối với động vật trên cạn :

+ Khi các tỉnh giáp ranh (*Khánh Hòa, Bình Thuận, Lâm Đồng*) xảy ra dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm (*CGC, LMLM, TXH, DTLCP, VDNC trên trâu bò...*), có nguy cơ lây lan sang tỉnh ta: Các hoạt động phòng, chống dịch bệnh vẫn được triển khai như trong tình huống khi chưa có dịch. Trường hợp các tỉnh trên đã công bố có dịch bệnh động vật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tiêm phòng khẩn cấp cho vùng bị dịch uy hiếp, 80% động vật miễn cảm với dịch bệnh đã công bố tại vùng bị dịch uy hiếp phải được tiêm phòng bằng vắc xin.

+ Đối với trường hợp đặc biệt: Ngay khi phát sinh ổ dịch đầu tiên cần phải tiêu hủy gia súc, gia cầm (*chưa đủ điều kiện công bố dịch*) theo yêu cầu của công tác phòng, chống dịch để hạn chế lây lan, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo về tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh; mức hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch bệnh theo quy định nhà nước hiện hành; kế hoạch tiêm phòng vắc xin khẩn cấp (*bao vây*) cho gia súc, gia cầm vùng bị dịch uy hiếp (*các xã tiếp giáp với xã có dịch và các hộ có gia súc, gia cầm khỏe mạnh của xã có dịch*).

- Đối với động vật thủy sản: Khi xuất hiện ổ dịch bệnh nguy hiểm theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản (*danh mục bệnh động vật thủy sản phải công bố dịch nhưng chưa đủ điều kiện phải công bố dịch*), Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp huyện chủ trì, phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y phân bổ hóa chất Cholorin để xử lý môi trường và tiêu diệt mầm bệnh tại ao nuôi.

b) Công bố dịch:

- Đối với dịch bệnh động vật trên cạn:

+ Khi có đủ các điều kiện công bố dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Thú y; trên cơ sở đề nghị của Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện và cơ quan chuyên môn thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công bố dịch bệnh động vật khi dịch bệnh xảy ra trong phạm vi huyện; trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Chi cục Chăn nuôi và Thú y*), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công bố dịch bệnh động vật khi dịch bệnh xảy ra từ hai huyện trở lên trong phạm vi tỉnh.

+ Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, các Sở, ban, ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh; đồng thời, tổ chức thực hiện các biện pháp chống dịch theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 quy định về phòng, chống

dịch bệnh động vật trên cạn, Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Đối với dịch bệnh động vật thủy sản:

+ Khi có đủ các điều kiện được quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Thú y, Chi cục Chăn nuôi và Thú y báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định công bố dịch.

+ Căn cứ tình hình dịch bệnh và thống kê diện tích thiệt hại của các vùng nuôi, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp huyện chủ trì, phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y phân bổ hóa chất kịp thời nhằm khống chế dịch bệnh, tránh lây lan mầm bệnh; đồng thời, tổ chức thực hiện các biện pháp chống dịch theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Công bố hết dịch:

- Đối với dịch bệnh động vật trên cạn: Khi hội đủ điều kiện để công bố hết dịch bệnh động vật theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, người có thẩm quyền công bố dịch bệnh động vật được quy định tại Điều 26 Luật Thú y thì có thẩm quyền công bố hết dịch bệnh động vật.

- Đối với dịch bệnh động vật thủy sản: Khi hội đủ điều kiện công bố hết dịch theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Thú y; Chi cục Chăn nuôi và Thú y có văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh gửi Cục Thú y thẩm định, công nhận. Trên cơ sở công nhận của Cục Thú y, Chi cục Chăn nuôi và Thú y báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố hết dịch theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Nguồn ngân sách Trung ương:

- Hỗ trợ hóa chất Chlorine 65% min còn dự phòng 10 tấn (*năm 2021 chuyển sang*) theo Quyết định số 320/QĐ-BNN-TY ngày 24/01/2019 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Hỗ trợ Hóa chất Benkocid 10.000 lít và 60.000 liều vắc xin LMLM theo Quyết định số 4677/QĐ-BNN-TY ngày 01/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thực hiện các Chương trình giám sát chủ động theo Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*nếu có*).

b) Nguồn ngân sách tỉnh: **6.154.357.500 đồng** (khái toán)

- Hỗ trợ hóa chất Benkocid từ nguồn ngân sách tỉnh (theo Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 02/06/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh) còn dự phòng 9.013 lít (năm 2021 chuyển sang).

- Bố trí kinh phí mua vắc xin tiêm LMLM, CGC, DTLCP, VDNC (nếu có) để thực hiện tiêm phòng định kỳ, dự phòng và chi cho các hoạt động phòng, chống dịch thường xuyên của cấp tỉnh, mua các loại vật tư, trang thiết bị bảo hộ theo khả năng cân đối của ngân sách tỉnh năm 2022.

(Đính kèm phụ lục dự trù kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản năm 2022 từ ngân sách tỉnh)

c) Nguồn ngân sách cấp huyện: Chi cho công tác tổ chức tiêm phòng, tiêu độc khử trùng môi trường và các hoạt động phòng chống dịch thường xuyên tại địa phương (tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra, giám sát, vật tư và các chi phí khác phục vụ phòng, chống dịch); hỗ trợ kinh phí trường hợp gia súc bị xảy thai sau tiêm phòng; gia súc chết do sốc vắc xin sau tiêm phòng; hỗ trợ hộ chăn nuôi có gia súc bị tiêu hủy theo quy định.

2. Chế độ tài chính ngân sách hỗ trợ kinh phí để phòng, chống dịch bệnh

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh. Cụ thể như sau:

- Đối với trường hợp đặc biệt, ngay từ khi phát sinh ổ dịch đầu tiên cần phải tiêu hủy gia súc, gia cầm (chưa đủ điều kiện công bố dịch) theo yêu cầu của công tác phòng, chống dịch để hạn chế dịch lây lan, ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch.

- Đối với đàn gia súc của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin và tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y. Đối với đàn gia súc của các hộ gia đình, cá nhân, cơ sở chăn nuôi, doanh nghiệp trong tỉnh, trang trại chăn nuôi không thuộc diện được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo các quy định nêu trên thì chủ chăn nuôi, các đơn vị phải tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin và tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương.

- Đối với đàn gia súc, gia cầm của các địa phương phải tiêm phòng bắt buộc (địa phương có ổ dịch, vùng bị dịch uy hiếp) theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trường hợp:

+ Ngân sách Trung ương hỗ trợ vắc xin và công tiêm phòng cho địa phương. Mức hỗ trợ kinh phí theo quy định Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài chính.

+ Ngân sách địa phương hỗ trợ vắc xin và công tiêm phòng: Trên cơ sở Kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Sở Nông nghiệp phối hợp với Sở Tài

chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho các hoạt động triển khai ở cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm bố trí đảm bảo các chi phí triển khai ở cấp huyện.

- Về công tiêm phòng: Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1442/QĐ-TTg ngày 23/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008 về chính sách hỗ trợ phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh*):

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này bảo đảm hiệu quả đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính thống nhất xác định cụ thể mức và nguồn kinh phí thực hiện trong từng thời điểm cụ thể, đảm bảo kịp thời hiệu quả và đúng quy định trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản trên địa bàn tỉnh; tham mưu trình UBND tỉnh (*thông qua Sở Tài chính*) xem xét, phân bổ kịp thời.

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật xử lý dịch bệnh nhằm giúp các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để ứng phó kịp thời khi có dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản xảy ra.

- Chỉ đạo triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản trên địa bàn tỉnh; theo dõi, tổng hợp, tham mưu, thông tin, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản trên địa bàn tỉnh bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

2. Sở Y tế phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngành, địa phương liên quan trong việc phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Sở Tài chính phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm kịp thời, hiệu quả phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng cân đối ngân sách, đúng quy định của pháp luật phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

4. Công an tỉnh:

- Chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp với lực lượng chức năng liên quan đấu tranh, ngăn chặn các hành vi buôn bán, vận chuyển, giết mổ, sơ chế động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch thú y, không bảo đảm an toàn thực phẩm; đặc biệt là hành vi làm lây lan dịch bệnh cho người, động vật.

- Chỉ đạo các đơn vị tham gia các Đoàn liên ngành và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm trên chuyên mục truyền hình an ninh nhân dân về công tác đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch thú y, không đảm bảo an toàn thực phẩm.

5. Cục Quản lý thị trường chỉ đạo các đội Quản lý thị trường phối hợp với các lực lượng chức năng liên quan tăng cường công tác kiểm tra vận chuyển, lưu thông và buôn bán động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không bảo đảm an toàn thực phẩm trên thị trường.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng, chống bệnh động vật trên cạn và thủy sản.

7. Sở Giao thông vận tải chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tăng cường kiểm tra và xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc tại các bến tàu, nhà ga, bến xe và các đầu mối giao thông.

8. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo, đài, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh xây dựng các chương trình, chuyên mục truyền thông về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; thông tin, tuyên truyền chính xác, kịp thời về diễn biến tình hình và công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Khẩn trương xây dựng, ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản năm 2022 trên địa bàn quản lý.

- Củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp huyện và phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị trực thuộc có liên quan phối hợp chặt chẽ với cơ quan thú y, nhất là mạng lưới thú y cơ sở thực hiện việc tiêm phòng định kỳ, tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh đến từng thôn, khu phố, cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; xử lý triệt để, kịp thời ổ dịch theo đúng quy định hiện hành và hướng dẫn của cơ quan chức năng.

- Chỉ đạo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp huyện theo dõi chặt chẽ để nắm chắc tình hình dịch bệnh, thực hiện có hiệu quả việc tiêm phòng vắc xin, các giải pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản năm 2022 theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, cảnh báo cho người dân trên hệ thống phát thanh địa phương về nguy cơ lây lan, mức độ nguy hiểm và các giải pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; vận động người dân chủ động khai báo dịch bệnh và tham gia phòng, chống dịch bệnh.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội chủ động phối hợp với ngành nông nghiệp, chính quyền địa phương các cấp trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện biện pháp phòng, chống dịch tại cộng đồng.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Khi chưa có dịch xảy ra: Định kỳ hàng tháng Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*trực tiếp Chi cục Chăn nuôi và Thú y để tổng hợp, báo cáo*).

2. Khi có dịch xảy ra: Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*trực tiếp Chi cục Chăn nuôi và Thú y*) trước 16 giờ hàng ngày qua Email: *chicucythuy@ninhthuan.gov.vn*, bằng văn bản 2 ngày/lần qua hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành - TDOffice (*và gửi về địa chỉ: số 90 đường 16 tháng 4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm*) để tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị khẩn trương báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Các Cục: Thú ý, Chăn nuôi;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị tại Mục V;
- Các Chi cục: CNTY, TS, QLCLNLS&TS;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT. HC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Huyền

Phụ lục

**DỰ TRÙ KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN
CẠN VÀ THỦY SẢN NĂM 2022 TỪ NGÂN SÁCH TỈNH**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2021 của UBND tỉnh)

ĐVT:1.000 đồng

STT	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Tổng số	Ghi chú
1	Kinh phí hoạt động phòng chống dịch (gồm: Chi phí kiểm tra, giám sát, trực đường dây nóng trong thời gian xảy ra dịch bệnh, tăng cường điều động lực lượng phòng, chống dịch, họp và Hội nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y, Chi cục Thú y vùng ...)			50.000	Quyết định 719/QĐ-TTg; Quyết định 1442/QĐ-TTg
2	Tập huấn phòng chống dịch bệnh động vật			41.900	
a	Tổ chức 02 lớp tập huấn triển khai tiêm phòng gia súc, gia cầm	2	16.100	32.100	Quyết định 143/2017/QĐ-UBND;
b	Tập huấn giám sát an toàn dịch bệnh cho các cơ sở sản xuất giống thủy sản	1	9.800	9.800	Quyết định 40/2019/QĐ-UBND
3	Chi phí giám sát chủ động và bị động phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh động vật			200.000	
a	Chi phí giám sát lưu hành vi rút Cúm gia cầm A/H5N1, A/H5N6 (30 mẫu gộp swab gia cầm)			27.390	Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT
b	Chi phí giám sát Lưu hành vi rút LMLM gia súc (30 mẫu huyết thanh)			28.250	Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT
c	Chi phí giám sát lưu hành DTLCP			21.640	Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT
d	Chi phí giám sát lưu hành VDNC trên trâu bò			39.920	Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT
đ	Chi phí giám sát dịch bệnh thủy sản địa nuôi tôm thương phẩm (bao gồm giám sát chủ động và bị động)			49.700	Theo quy định và thanh toán theo thực tế

STT	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Tổng số	Ghi chú
e	Chi phí giám sát tôm giống Post; giám sát thức ăn tươi sống bố mẹ			33.100	Văn bản 362/BNN-TY ngày 3/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
4	Kinh phí cho đoàn thanh tra cơ sở cơ sở chăn nuôi tập trung, sản xuất giống thủy sản; cơ sở giết mổ và kinh doanh thịt gia súc gia cầm; kiểm tra đánh giá chất lượng vật tư nông nghiệp đối với cơ sở buôn bán thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi (03 cuộc theo kế hoạch)			33.204	Theo quy định và thanh toán theo thực tế
5	Kinh phí hoạt động Tổ kiểm dịch động vật lưu động liên ngành tuần tra, kiểm tra việc vận chuyển, kiểm dịch giết mổ gia súc, gia cầm, động vật và sản phẩm động vật thủy sản; bồi dưỡng thành viên Tổ kiểm dịch động vật lưu động liên ngành, thành viên trực các chốt Kiểm dịch liên ngành trên quốc lộ; xăng xe Tổ kiểm dịch liên ngành đi kiểm tra lưu động (Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 24/05/2019 của UBND tỉnh)			29.750	Theo quy định và thanh toán theo thực tế
6	Mua vắc xin để tổ chức tiêm phòng định kỳ 2 đợt/năm (Chương trình quốc gia)			5.799.503,5	
a	Vắc xin LMLM Aftovax, type O, A (Quyết định 1632/QĐ-TTg ngày 22/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ)	86.795	27.300	2.369.503,5	Theo báo giá, thanh toán theo thực tế
b	Vắc xin Viêm da nổi cục trên trâu bò (Quyết định số 1814/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	96.000	35.000	3.360.000	Theo giá trúng thầu năm 2021, thanh toán theo thực tế
c	Chi phí thẩm định giá vắc xin	1	70.000	70.000	Theo quy định và thanh toán theo thực tế
	TỔNG CỘNG			6.154.357,5	